

Số: 41/KH-UBND

*Hà Tĩnh, ngày 25 tháng 3 năm 2021*

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện Cải cách hành chính**  
**giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Thạch Hà**

Thực hiện Quyết định số 7956/QĐ-UBND ngày 25/10/2018 về việc phê duyệt Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy cơ quan nhà nước, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn huyện Thạch Hà đến năm 2025; Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXX, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình số 02-CTr/HU ngày 21/7/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXX, nhiệm kỳ 2020-2025, UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện các nội dung về cải cách hành chính (CCHC) của huyện giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXX, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ; đảm bảo sự thông suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi nhằm phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện; duy trì và tăng dần điểm chỉ số CCHC của huyện. Phân đấu từ nay đến năm 2025, Thạch Hà luôn được xếp trong nhóm các huyện, thị xã, thành phố có các Chỉ số PAPI, Chỉ số PAR INDEX nằm trong tốp đầu của tỉnh.

- Đẩy mạnh thực hiện CCHC toàn diện trên tất cả 06 nhiệm vụ chung, đặc biệt tập trung cao thực hiện có hiệu quả 04 nhiệm vụ đột phá của giai đoạn 2021-2025 là: Cải cách tổ chức bộ máy; cải cách thủ tục hành chính; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; hiện đại hóa nền hành chính nhằm đảm bảo xây dựng hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước các cấp hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng nguồn nhân lực có đủ phẩm chất,

năng lực và trình độ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác CCHC.

## **II. CHỈ TIÊU**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**

- 100% người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp thực hiện nghiêm quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước và cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện về thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở đơn vị mình quản lý.

- 100% các phòng, ban, ngành đoàn thể cấp huyện, UBND các xã, thị trấn, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC hàng năm có chất lượng đồng thời tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Hàng năm tổ chức kiểm tra CCHC tối thiểu 50% các đơn vị; kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính, chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- 100% cổng/trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị cấp huyện; UBND các xã, thị trấn duy trì chuyên mục CCHC, thường xuyên tuyên truyền thực hiện dịch vụ công trực tuyến, nhận/trả hồ sơ TTHC qua dịch vụ bưu chính.

- 100% trạm truyền thanh cơ sở có chuyên mục tuyên truyền về CCHC, chú trọng siết chặt kỷ luật kỷ cương, ý thức trách nhiệm của cán bộ công chức cấp xã, huyện trong thực thi công vụ.

- 100% điểm bưu điện văn hóa xã có tài liệu tuyên truyền về CCHC phục vụ Nhân dân đọc, tra cứu.

### **2. Về cải cách thể chế**

- 100% văn bản QPPL ban hành trên địa bàn huyện được ban hành theo đúng trình tự, thủ tục và có nội dung đồng bộ, thống nhất theo các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và có tính khả thi cao, công khai, minh bạch, dễ tiếp cận.

- 100% văn bản QPPL ban hành trên địa bàn huyện được tự kiểm tra, kiểm tra thường xuyên, kịp thời sau khi ban hành và xử lý kịp thời sau khi có kết quả.

- 100% cơ quan, đơn vị công khai, minh bạch quy trình giải quyết công việc với người dân, tổ chức và doanh nghiệp; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

### **3. Cải cách TTHC gắn với cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

- 100% các TTHC của các cấp, các ngành được chuẩn hóa, công khai thống nhất trên môi trường Internet; 100% TTHC đưa vào tiếp nhận tại Trung

tâm hành chính công cấp huyện và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã được xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết.

- 100% hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn phải thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức bằng văn bản theo quy định.

- Mức độ hài lòng của người dân và tổ chức về TTHC đạt mức trên 90% vào năm 2021; đạt trên 95% vào năm 2025.

- 100% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính, TTHC của cá nhân, tổ chức phải được các phòng, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn tiếp nhận, xử lý kịp thời và đúng quy định.

#### **4. Về cải cách tổ chức bộ máy**

- 100% bộ máy chính quyền địa phương được hoàn thiện theo quy định sau bầu cử nhiệm kỳ 2021-2026.

- 100% cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện theo đề án vị trí việc làm.

- 100% các đơn vị được rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động.

- 100% đơn vị được quy định chức năng, nhiệm vụ đảm bảo đúng quy định, phù hợp với thực tiễn hoạt động, không chồng chéo, trùng lắp, không bỏ sót nhiệm vụ.

#### **5. Xây dựng, nâng cao chất lượng, hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Tỷ lệ cơ quan, đơn vị hoàn thành việc xác định vị trí việc làm và có cơ cấu cán bộ, công chức phù hợp theo vị trí việc làm, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh và khung năng lực theo quy định: Trên 90%, đến 2025 đạt 100%.

- Đến năm 2025, 100% công chức cấp xã, tối thiểu 80% cán bộ cấp xã có trình độ đại học trở lên.

- Tỷ lệ cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng thực thi công vụ theo vị trí việc làm, kỹ năng sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin: Trên 95%, đến 2025 đạt 100%.

- Tỷ lệ đơn vị thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo “sản phẩm công việc”: Trên 70%; đến năm 2025 đạt trên 90%;

- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính theo quy định: 100%.

#### **6. Cải cách tài chính công**

- Triển khai các chính sách cải cách về thuế, tiền lương, tiền công và các chính sách an sinh xã hội.

- 100% số cơ quan, đơn vị được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm giai đoạn mới 2023-2025 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Giảm 10% biên chế đơn vị sự nghiệp; tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách cho đơn vị hành chính sự nghiệp trên toàn huyện trong năm đánh giá so với năm 2021.

## **7. Về hiện đại hóa nền hành chính**

### **7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin**

- 100% cơ quan nhà nước công khai, minh bạch hóa hoạt động của trên môi trường mạng theo quy định.

- 100% Cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã bảo đảm đạt chuẩn theo quy định.

- 100% văn bản trao đổi dưới dạng văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật);

- 100% TTHC đã sửa đổi, bổ sung được cập nhật công khai trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của huyện; 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm một cửa cấp huyện;

- Trên 80% TTHC đã triển khai dịch vụ BCCI có phát sinh hồ sơ tiếp nhận hoặc trả kết quả (trừ TTHC hoàn toàn tiếp nhận qua DVC TT mức độ 4);

- Trên 80% kết quả giải quyết hồ sơ TTHC được trả qua dịch vụ BCCI (trừ kết quả giải quyết hồ sơ TTHC được trả qua DVC TT mức độ 4);

- Tối thiểu 70% DVC trực tuyến mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ; trên 50% hồ sơ TTHC tiếp nhận và thụ lý qua DVC trực tuyến mức độ 3 và 4;

- Số hóa hồ sơ, tài liệu quản lý nhà nước tại hầu hết các phòng, ban, ngành cấp huyện và trên 40% UBND các xã, thị trấn; cơ bản triển khai thành công khung kiến trúc chính quyền điện tử cấp huyện.

### **7.2. Xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001**

- 100% các cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện và UBND các xã, thị trấn tiếp tục duy trì, xây dựng, áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

- Tổ chức triển khai thí điểm việc xây dựng và áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan đảng và các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn huyện (50%).

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC**

- Ban hành các văn bản chỉ đạo CCHC, lựa chọn một số lĩnh vực, nội dung có tính chất tạo sự đột phá về CCHC và tập trung chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt Kế hoạch CCHC huyện giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, sát thực để tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện CCHC; tăng cường công tác thanh tra công vụ, kiểm tra CCHC theo hướng đột xuất, không báo trước. Đặc biệt tập trung thanh tra, kiểm tra trong việc giải quyết TTHC thuộc các lĩnh vực “nóng”; Biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân thực hiện có hiệu quả; xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu không thực hiện hoặc thực hiện không hiệu quả các nhiệm vụ CCHC.

- Tổ chức hội nghị triển khai, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch CCHC hàng năm. Thực hiện nghiêm túc công tác theo dõi, đánh giá và công bố kết quả thực hiện CCHC hàng năm của các phòng, ban, ngành cấp huyện, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Tăng cường nghiên cứu, học tập kinh nghiệm, sáng kiến CCHC của các đơn vị, trong và ngoài tỉnh thực sự có hiệu quả, nhất là những lĩnh vực mà huyện đang xác định trọng tâm, từ đó có giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp về CCHC trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC, siết chặt kỷ luật kỷ cương, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên, định kỳ trên các phương tiện thông tin đại chúng; chú trọng nâng cao chất lượng Chuyên mục CCHC.

- Xây dựng, ban hành khung tuyên truyền về CCHC trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước; phát hành rộng rãi tờ rơi, pano, áp phích liên quan đến CCHC; biên tập, ghi âm và xuất bản các đĩa CD phát định kỳ trên hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng phát hiện, viết tin bài về CCHC cho hệ thống truyền thanh cơ sở, các trang thông tin điện tử, bản tin.

#### **2. Cải cách thể chế**

- Rà soát, tham mưu xây dựng, ban hành văn bản QPPL, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, công tác xây dựng văn bản QPPL; kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản hết hiệu lực hoặc không

còn phù hợp. Công khai, minh bạch văn bản QPPL, chủ trương, chế độ, chính sách của địa phương.

- Triển khai kịp thời các văn bản QPPL của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là các văn bản QLLP có hiệu lực từ năm 2021.

- Thực hiện đúng, đầy đủ quy định về công tác theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

### **3. Cải cách TTHC gắn với thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

#### **3.1. Về cải cách TTHC**

- Định kỳ rà soát các quy định TTHC theo hướng đơn giản quy trình xử lý; đơn giản hóa thành phần hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện để, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các TTHC, nhất là các TTHC về quản lý đất đai, xây dựng, tài chính, chính sách người có công...

- Đề xuất các sáng kiến cải cách TTHC; tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong giải quyết TTHC.

- Cập nhật, công bố và công khai kịp thời các TTHC theo thẩm quyền giải quyết của từng cấp chính quyền trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của huyện theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện niêm yết các TTHC và địa chỉ tiếp nhận, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, hành vi hành chính đầy đủ, khoa học tại Bộ phận Một cửa các cấp theo quy định, trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

- Kiểm soát việc thực thi TTHC trong thực tiễn và tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, nhằm phát hiện và giải quyết những bất cập của các quy định hành chính, cũng như giám sát việc tiếp nhận, giải quyết TTHC của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Từng bước đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức khi giao dịch tại Bộ phận Một cửa các cấp.

- Thực hiện trách nhiệm giải trình của các đơn vị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC theo Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 06/7/2015, Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự năng động, trung thực, kỷ cương, gương mẫu, tận tâm phục vụ Nhân dân, phục vụ xã hội trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, nhất là cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận một cửa.

### **3.2. Về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công huyện. Tổ chức đánh giá mô hình hoạt động Trung tâm Hành chính công huyện, từ đó điều chỉnh phù hợp với quy định mới và thực tiễn của huyện.

- Trung tâm Hành chính công huyện tiếp tục nghiên cứu, rà soát, cải tiến các khâu từ tiếp nhận, luân chuyển và trả kết quả theo hướng giải quyết nhanh chóng các TTHC cho tổ chức, cá nhân.

- Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ việc giải quyết TTHC, đặc biệt đối với Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.

- Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, phẩm chất đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử và xử lý công việc của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là công chức trực tiếp làm việc tại Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất tình hình tổ chức, hoạt động của Trung tâm Hành chính công huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã. Có giải pháp hiệu quả để tăng cường hơn nữa sự giám sát của Nhân dân đối với hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tổ chức lấy ý kiến phản ánh của người dân dưới nhiều hình thức khác nhau về giải quyết TTHC. Triển khai thực hiện Đo lường sự hài lòng của người dân, đại diện tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương và của các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện.

### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về tổ chức bộ máy của các phòng chuyên môn cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp bảo đảm đồng bộ, thống nhất. Sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối bên trong các tổ chức của hệ thống chính trị gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp thôn, tổ dân phố giai đoạn 2022-2030. Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý gắn quyền hạn với trách nhiệm; kịp thời sơ kết, tổng kết và mở rộng dần những mô hình phù hợp, hiệu quả. Bố trí đủ nguồn lực và có cơ chế, chính sách phù hợp đối với những cán bộ, công chức, viên chức chịu tác động trực tiếp trong quá trình sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bộ máy. Khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực,

chủ động của các cấp, các ngành, các đơn vị trong việc xây dựng, kiện toàn tổ chức, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế.

- Sắp xếp, bố trí và thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, vững về chính trị, giỏi về chuyên môn, có tính chuyên nghiệp, tận tụy phục vụ Nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển của huyện. Xây dựng quy trình, cơ chế thật rõ ràng trong đánh giá cán bộ, công chức. Bên cạnh việc xây dựng tiêu chí, cách thức tổ chức đánh giá cần quy định rõ chế tài, cách thức sau đánh giá, như vậy mới tinh giản được những người không đáp ứng yêu cầu công việc, phẩm chất đạo đức và khuyến khích tạo động lực để cán bộ, công chức nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ.

### **5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Tập trung hoàn chỉnh các nội dung về vị trí việc làm tại các phòng chuyên môn và các đơn vị, làm cơ sở rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, giảm số lượng, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu, nhất là bố trí lại những trường hợp không phù hợp với khung năng lực hoặc hiệu quả thấp, có phương án điều chuyển công chức, viên chức giữa các phòng, ban, ngành cấp huyện và đơn vị cấp huyện.

- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm; gắn công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức với việc bố trí, sử dụng, đào tạo đúng chuyên ngành, chuyên môn nghiệp vụ; bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản về quản lý công, pháp luật, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ và các kiến thức bổ trợ cho công việc để cán bộ, công chức, viên chức có nền tảng tư tưởng chính trị vững vàng, năng lực phân tích và giải quyết công việc tốt nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự tận tụy trong giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện có hiệu quả việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở kết quả công việc, có chế tài nghiêm đối với những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ. Xây dựng quy chế đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo “sản phẩm công việc” hàng tháng, quý để tích lũy cho đánh giá 6 tháng và cuối năm.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi vị trí công tác trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả các hoạt động thực thi công vụ. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Trung ương và



của Tỉnh. Thực hiện đúng quy định công tác quản lý, kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức. Xử lý nghiêm tập thể, cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ.

## **6. Cải cách tài chính công**

- Ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi các cấp ngân sách, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2021-2025; định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2021.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế khoán biên chế, kinh phí hành chính; thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

- Tập trung thực hiện việc thoái vốn nhà nước tại một số cơ quan, đơn vị theo kế hoạch. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ.

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn, triển khai chế độ, chính sách thuộc lĩnh vực tài chính công. Nâng cao chất lượng tham mưu về chế độ, chính sách tài chính, chế độ báo cáo theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, đối với các ngành, các đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả việc sử dụng ngân sách, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm chế độ, chính sách tài chính theo quy định của pháp luật; đồng thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về chế độ, chính sách tài chính và thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

## **7. Hiện đại hóa hành chính**

### **7.1. Hiện đại hóa nền hành chính**

- Cập nhật và tổ chức thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0 theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông; xây dựng chiến lược chuyển đổi số cấp huyện. Tập trung thực hiện các nội dung tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

- Rà soát, nâng cấp đồng bộ cơ sở hạ tầng CNTT tại các cơ quan, đơn vị từ cấp huyện đến cấp xã (*bao gồm máy tính, mạng LAN, thiết bị đầu cuối CNTT cần thiết khác*); triển khai hệ thống thiết bị thu thập ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp và hệ thống thiết bị CNTT dành riêng hỗ trợ người dân, doanh nghiệp số hóa hồ sơ TTHC tại Trung tâm hành chính công cấp huyện và Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả cấp xã.

- Thống kê chi tiết hiện trạng, dự báo nhu cầu về dung lượng, lưu lượng, yêu cầu về bảo đảm an toàn thông tin, trên cơ sở đó xây dựng phương án và tổ chức thuê Trung tâm tích hợp dữ liệu cho phép quản lý tập trung toàn bộ các hệ

thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các ngành, các cấp trong toàn huyện (*trừ cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, lực lượng vũ trang*).

- Thực hiện chuyển đổi số đồng bộ trong hệ thống chính quyền các cấp, hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung cấp huyện nhằm phục vụ tối đa nhu cầu khai thác dữ liệu trực tuyến trong hoạt động quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ hành chính công.

- Đào tạo nâng cao đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT về Chính quyền số và chiến lược chuyển đổi số; bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng các phần mềm dùng chung và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cán bộ, công chức cấp xã.

- Triển khai hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng toàn huyện, các biện pháp ứng cứu sự cố nhằm bảo đảm an toàn thông tin cho mọi hoạt động của hệ thống Chính quyền điện tử trong toàn huyện.

- Kịp thời chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được Trung ương giao, các chính sách, pháp luật về quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong CCHC, xây dựng Chính quyền điện tử. Đưa nội dung hiện đại hoá nền hành chính, chuyển đổi số và xây dựng Chính quyền điện tử vào Nghị quyết BCH Đảng bộ huyện.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả hiện đại hóa trong CCHC và mức độ xây dựng Chính quyền điện tử tại các phòng, ngành, cấp huyện gắn với trách nhiệm người đứng đầu của các đơn vị.

- Tăng cường sự chỉ đạo, đôn đốc của Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử cấp huyện và vai trò, trách nhiệm của cơ quan thường trực đối với Lãnh đạo công nghệ thông tin (CIO); hàng năm ban hành kế hoạch hành động và phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên Ban chỉ đạo, gắn trách nhiệm của mỗi thành viên với kết quả đạt được của mỗi đơn vị được giao phụ trách.

## ***7.2. Xây dựng và áp dụng HTQL theo TCVN ISO 9001***

- Duy trì, cải tiến hệ thống tại các cơ quan hành chính nhà nước đã áp dụng ISO, đảm bảo 100% các cơ quan hành chính nhà nước duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng đúng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015, đảm bảo thực chất, hiệu quả. Đáp ứng 100% thủ tục hành chính và hoạt động điều hành và hoạt động chuyên môn được xây dựng theo mô hình khung và áp dụng theo hệ thống ISO 9001:2015.

- Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi, xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại đơn vị sự nghiệp thuộc UBND cấp huyện theo lộ trình; đảm bảo 100% số xã, thị trấn áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015; Tổ chức triển khai xây

dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các trường học và bệnh viện trên địa bàn.

- Lựa chọn tổ chức triển khai thí điểm việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan đảng và các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn (dự kiến xây dựng và áp dụng đáp ứng 50%).

- Đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu trong việc vận hành hệ thống quản lý chất lượng. Đáp ứng việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001 gắn liền với việc kiểm soát thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và kiểm soát TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị. Tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình công tác việc áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015. Tăng cường đào tạo, nâng cao kiến thức, kỹ năng xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng cho bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo ISO của cơ quan, đơn vị và các cán bộ, công chức, viên chức có liên quan.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các phòng, ban, ngành cấp huyện, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn huyện, UBND các xã, thị trấn**

- Trên cơ sở Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2025 của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với thực tiễn của cơ quan, đơn vị; định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của UBND huyện.

- Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm phối hợp thực hiện Kế hoạch; kiểm tra, đôn đốc, phân công rõ trách nhiệm của từng từng cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị.

- Bố trí nguồn kinh phí cho thực hiện cải cách hành chính tại đơn vị, địa phương theo từng năm, từng giai đoạn.

#### **2. Phòng Nội vụ**

- Là cơ quan thường trực của huyện tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì triển khai các nội dung về chỉ đạo, điều hành CCHC; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn huyện.

- Tham mưu UBND huyện các giải pháp đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

### **3. Phòng Tài chính**

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách tài chính công.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan thẩm định và phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch.

### **4. Phòng Tư pháp**

- Chủ trì tham mưu UBND huyện xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung về cải cách thể chế; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, đánh giá các chỉ số cải cách hành chính theo lĩnh vực được phân công. Tổng hợp báo cáo theo đúng quy định.

### **5. Phòng Văn hóa & Thông tin**

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện thực hiện các giải pháp đẩy mạnh công tác tuyên truyền về CCHC.

### **6. Phòng Kinh tế & Hạ tầng**

Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

### **7. Văn phòng HĐND - UBND**

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ về cải cách TTHC.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả phục vụ của Trung tâm hành chính công cấp huyện, bộ phận một cửa cấp xã và sự hài lòng của tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch.

### **8. Trung tâm Văn hóa – Truyền thông huyện**

Phối hợp với phòng Văn hóa & Thông tin và các đơn vị đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nhiệm vụ CCHC theo Kế hoạch của UBND huyện (xây dựng chuyên đề, chuyên trang, phân công phóng viên chuyên trách về công tác CCHC).

Yêu cầu các phòng, ban, ngành cấp huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Định kỳ vào 06 tháng, năm (cuối tháng 6 và tháng 11 hàng năm) các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn;
- Các đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu, VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Khoa**